

Đông Hưng, ngày 25 tháng 5 năm 2026

Số: 01/QCPH-HĐND-UBND-UBMTTQ

QUY CHẾ
PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,
ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ ĐÔNG HƯNG, NHIỆM KỲ 2026-2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09/6/2015;

Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013

Căn cứ Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH-CP-CTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Để nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đông Hưng thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 với các nội dung như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp hoạt động giữa Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) xã Đông Hưng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mục đích và nguyên tắc phối hợp

1. Mục đích

Đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành của Thường trực HĐND xã, UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã được thông suốt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của mỗi cơ quan.

2. Nguyên tắc phối hợp

- a) Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và cơ quan cấp trên.
- b) Tuân thủ các quy định của pháp luật, không phát sinh thủ tục hành chính, bảo đảm kịp thời.
- c) Thống nhất phối hợp trong trường hợp pháp luật quy định chưa cụ thể, hoặc những vấn đề được pháp luật quy định nhưng còn vướng mắc, phát sinh trong tổ chức thực hiện.
- d) Tùy theo tình hình tính chất, nội dung và yêu cầu về lĩnh vực công tác của HĐND, UBND và UB MTTQ Việt Nam xã là mối quan hệ phối hợp ba bên hoặc hai bên.
- đ) Những nội dung, công việc phát sinh thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐND hoặc UBND hoặc Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thì mỗi bên chủ động phối hợp giải quyết.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1. HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Đông Hưng phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với phát huy dân chủ trong đời sống xã hội, xây dựng đồng bộ các chính sách để phát huy mọi khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, động viên nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và chương trình hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam.

2. Các Ban của HĐND xã các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã tổ chức vận động, tập hợp nhân sĩ, trí thức, các cá nhân tiêu biểu, các tôn giáo, chuyên gia trên các lĩnh vực tham gia vào các hoạt động của Mặt trận, tuyên truyền vận động con, em trên địa bàn xã Đông Hưng hướng về quê hương.

3. Khi được Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đề nghị, Thường trực HĐND, UBND xã, đại diện các ban của HĐND; các ban, ngành chuyên môn của UBND xã tham gia các hoạt động do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức.

Điều 4. Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gửi dự thảo kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện đến HĐND, UBND xã; các ban, ngành, các cơ quan có

liênquan để phối hợp xây dựng. Cơ quan nhận được đề nghị phối hợp có trách nhiệm tham gia ý kiến để đảm bảo kế hoạch có tính khả thi cao

2. Đối với các cuộc vận động nhân dân do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì thì Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã trao đổi thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về mục đích, yêu cầu, nội dung và các bước tiến hành, đồng thời tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện.

3. Đối với cuộc vận động nhân dân do UBND xã chủ trì thì UBND xã mời đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cùng tham gia Ban chỉ đạo.

Điều 5. Phối hợp tiếp xúc cử tri

1. Thường trực HĐND xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước các kỳ họp thường lệ của HĐND; căn cứ tình hình thực tiễn để lựa chọn nội dung và phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tiếp xúc cử tri chuyên đề phù hợp, hiệu quả; đồng thời, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến UBND xã, các cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chỉ đạo việc tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri nơi ứng cử, nơi cư trú và chuyên đề của HĐND xã theo quy định; phối hợp với HĐND xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để gửi đến UBND xã xem xét, xử lý.

3. UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn kịp thời xem xét, giải quyết những kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến và báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. UBND xã và các công chức chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm cung cấp thông tin, tư liệu và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu HĐND xã.

Điều 6. Phối hợp hoạt động, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội

1. HĐND xã, Thường trực HĐND, các Ban HĐND khi thực hiện nhiệm vụ giám sát có trách nhiệm mời đại diện UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cùng tham gia; cung cấp các tư liệu, thông tin, hồ sơ có liên quan đến công tác giám sát cho Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; tiếp nhận, xem xét những thông tin có liên quan đến hoạt động giám sát của HĐND xã do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cung cấp.

2. UBND xã có trách nhiệm cử cán bộ, công chức xã thuộc thẩm quyền quản lý tham dự các đoàn giám sát của HĐND xã theo đúng thành phần và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các kiến nghị sau giám sát. Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia các hoạt động, kiểm tra thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND xã khi được mời.

3. Khi được HĐND và các Ban thuộc HĐND xã mời tham gia các hoạt động giám sát; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, UBND xã có trách nhiệm cử đại diện cùng tham gia phối hợp giám sát, cung cấp những thông tin có liên quan đến hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cho HĐND xã; tiếp nhận, xem xét những

thông tin có liên quan đến công tác phối hợp giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã do HĐND xã cung cấp.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có kế hoạch giám sát theo quy định của pháp luật, trong quá trình giám sát, nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của đại biểu dân cử, cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, bán chuyên trách thuộc thẩm quyền quản lý của Thường trực HĐND, UBND xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiến nghị bằng văn bản với các cơ quan đó. Cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, trả lời kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo quy định.

Trên cơ sở kết quả giám sát, định kỳ hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực HĐND xã xem xét, đánh giá chất lượng đại biểu HĐND xã; đề nghị khen thưởng các đại biểu có thành tích xuất sắc, bãi nhiệm những đại biểu không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

5. Hội đồng Nhân dân, UBND xã có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo đúng quy định.

Điều 7. Phối hợp tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo

Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trong việc tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, chú trọng phối hợp xử lý dứt điểm các vụ việc bức xúc kéo dài. UBND xã, cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND xã khi nhận được đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức do Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến thuộc thẩm quyền giải quyết của mình, có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời bằng văn bản cho Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Thời hạn giải quyết, trả lời thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 8. Phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng

1. Phối hợp trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng. Hội đồng Nhân dân, UBND xã có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các thành viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân; tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên cùng cấp tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho nhân dân; động viên hội viên, đoàn viên, nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng. Trong trường hợp UBND xã chủ trì việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng thì đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên cùng cấp có liên quan tham gia phối hợp.

2. Phối hợp trong hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

a) Khi thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở địa phương, cơ sở; HĐND, UBND xã có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, tiếp thu kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và ý kiến của nhân dân phản ánh thông qua Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

b) Hội đồng Nhân dân xã khi thực hiện nhiệm vụ giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng có trách nhiệm mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia xây dựng kế hoạch giám sát, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng của HĐND xã.

c) Chủ tịch Hội đồng HĐND, Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm:

- Cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;

- Cử đại diện tham gia hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã khi được đề nghị;

- Xem xét, giải quyết và trả lời yêu cầu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về việc biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng;

- Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về việc sửa đổi, bổ sung, đình chỉ hoặc hủy bỏ văn bản pháp luật không phù hợp, làm nảy sinh tham nhũng.

3. Phối hợp trong việc cung cấp thông tin, thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, xác minh; xử lý người có hành vi tham nhũng, vụ việc tham nhũng.

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã có quyền yêu cầu Hội đồng Nhân dân, UBND xã áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, kiến nghị việc bảo vệ, khen thưởng người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Khi nhận được yêu cầu của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thì HĐND, UBND xã có trách nhiệm xem xét, trả lời Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

b) Trong quá trình xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng, người có hành vi tham nhũng; HĐND, UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc tham nhũng, người có hành vi tham nhũng để làm cơ sở xem xét, giải quyết. Khi cần thiết, HĐND, UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã cử đại diện tham gia xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng.

Điều 9. Phối hợp chuẩn bị nội dung, chương trình và điều hành kỳ họp HĐND xã

1. Chuẩn bị hồ sơ tài liệu trình kỳ họp HĐND xã

a) UBND xã chỉ đạo các phòng, các bộ phận chuyên môn chuẩn bị hồ sơ, tài liệu chính thức (ký, đóng dấu) gửi đến các Ban HĐND xã thẩm tra đảm bảo thời gian chậm nhất là **05 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND xã. Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan phục vụ hoạt động thẩm tra, thực hiện nhiệm vụ giải trình tại cuộc họp thẩm tra của các Ban HĐND xã theo sự chỉ đạo của UBND xã.

b) Các Ban HĐND xã cử thành viên nghiên cứu, tham gia vào quá trình chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp HĐND xã của các cơ quan liên quan thuộc UBND xã, để cơ quan liên quan chủ động mời các Ban HĐND xã tham gia ngay khi bắt đầu vào quá trình chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp HĐND xã.

c) Thường trực HĐND xã phân công các Ban của HĐND xã thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, chương trình, kế hoạch, dự thảo nghị quyết HĐND (hồ sơ, tài liệu) trình kỳ họp HĐND xã và thông báo cho UBND xã để chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp trong quá trình thẩm tra.

d) Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND xã đề nghị UBND xã chỉ đạo các cán bộ chuyên môn phối hợp với các Ban HĐND xã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp.

đ) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã chỉ đạo chuẩn bị thông báo về hoạt động của MTTQ xã tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của nhân dân trong xã; kiến nghị với HĐND, UBND xã những vấn đề cần thiết.

2. Việc thảo luận và báo cáo giải trình tại kỳ họp HĐND xã

Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định báo cáo chủ tọa kỳ họp đưa nội dung, vấn đề ra thảo luận, giải trình tại phiên họp toàn thể. UBND xã và các cơ quan liên quan chỉ đạo chuẩn bị báo cáo giải trình.

3. Chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã

a) Căn cứ chương trình kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã thống nhất đề nghị HĐND xã xem xét, quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn tại kỳ họp của HĐND xã.

b) UBND xã chỉ đạo các phòng, các bộ phận và các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp HĐND xã.

4. Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo nghị quyết HĐND xã

Thường trực HĐND xã phân công các Ban HĐND xã chủ trì, phối hợp với các phòng, các bộ phận chuyên môn được UBND xã phân công soạn thảo nghị quyết, tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết HĐND xã đã được thông qua tại kỳ họp HĐND xã, đảm bảo thời gian ban hành nghị quyết HĐND xã theo luật định.

Điều 10. Giải quyết những nội dung phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐND xã giữa hai kỳ họp HĐND xã

1. Thường trực HĐND xã tổ chức họp thường kỳ hàng tháng, họp đột xuất khi cần thiết. Những nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND xã thì UBND xã đăng ký và chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị nội dung trình phiên họp Thường trực HĐND xã; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện kết luận của phiên họp Thường trực HĐND xã.

2. Đối với những công việc đột xuất cần phải giải quyết kịp thời để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của xã thì UBND xã báo cáo HĐND xã thông qua Thường trực HĐND xã xem xét, xử lý theo quy định. Những nội dung có tầm ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã thì Thường trực HĐND xã và UBND xã thống nhất xin chủ trương chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

3. Phối hợp xem xét, xử lý nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND xã:

a) Về điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội chưa có trong nghị quyết của HĐND xã do cơ quan cấp trên giao hoặc do yêu cầu tình hình thực tế của xã thì UBND xã gửi văn bản đến Thường trực HĐND xã phối hợp xem xét, xử lý theo quy định và Thường trực HĐND xã sẽ tổng hợp báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

b) Về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách; sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thì UBND xã có văn bản gửi Thường trực HĐND xã để xem xét, cho ý kiến trả lời bằng văn bản; UBND xã sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 11. Tham gia các kỳ họp, phiên họp

1. Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tham gia các kỳ họp, phiên họp do các bên tổ chức khi được mời.

2. Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để thống nhất nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND xã; tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND xã để chuyển đến UBND xã; kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, các cơ quan liên quan gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến kỳ họp HĐND xã đảm bảo đúng thời gian quy định để chuyển cho đại biểu HĐND xã.

3. UBND xã chỉ đạo các công chức chuyên môn trả lời các câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND xã do Thường trực HĐND xã chuyển đến; kịp thời gửi báo cáo, dự thảo nghị quyết và các tài liệu liên quan kỳ họp HĐND xã đến Thường trực HĐND xã theo đúng thời gian quy định, nhất là đối với các nội dung quan trọng cần xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy; cử đại diện lãnh đạo, thành viên UBND xã và các phòng, đơn vị, ngành tham gia thảo luận tổ tại kỳ họp HĐND xã để nắm bắt thông tin, trả lời những ý kiến của đại biểu HĐND xã.

4. Tại các kỳ họp của HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thông báo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền; đề xuất kiến nghị với HĐND, UBND xã những vấn đề cần thiết.

Điều 12. Chế độ thông tin, phối hợp làm việc

1. Hội đồng Nhân dân, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thường xuyên trao đổi thông tin về những vấn đề có liên quan để đảm bảo hiệu quả trong phối hợp công tác.

2. Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã họp liên tịch Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm (theo hình thức luân phiên) để thực hiện Quy chế phối hợp và bàn nhiệm vụ phối hợp công tác của năm sau; khi cần thiết, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã họp bàn về những nội dung phối hợp công tác hoặc xử lý đề xuất, kiến nghị của mỗi bên. Thời gian, nội dung, chương trình các cuộc họp do Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thỏa thuận, thống nhất.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn các Ban của HĐND xã, các ban, ngành thuộc UBND xã và các đơn vị liên quan của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Đông Hưng thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng xã có trách nhiệm tham mưu, giúp Thường trực HĐND, UBND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã duy trì mối quan hệ công tác, theo dõi, đôn đốc và thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Quy chế có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các bên cùng bàn bạc, thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. UBMTTQ VIỆT NAM
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Khoa

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Báu

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phí Ngọc Thành